

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày: 03 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Lâm

Ông Nguyễn Văn Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Quy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lại Văn D, sinh năm 1984, tại xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKNKTT: Thôn Th, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lại Văn D (đã chết); con bà Lê Thị Q, sinh năm 1963; bị cáo chưa có vợ và con; tiền sự, tiền án: Không

Nhân thân: Ngày 02/02/2015, Lại Văn D bị Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". đến ngày 03 tháng 9 năm 2015 đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2021 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H.(có mặt)

Người chứng kiến:

Ông Trịnh Văn D, sinh năm 1969 (vắng)

Trú tại: Thôn Th, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Lê Thị Nh , sinh năm 1984 (vắng)

Trú tại: Thôn Th, xã Th, huyện H, Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2021, Công an xã Th, huyện H tuần tra, làm nhiệm vụ tại khu vực Thôn Th, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, thì phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lại Văn D, đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Lực lượng Công an thu giữ tại túi quần trước bên trái của Lại Văn D đang mặc 01 túi ni lông màu trắng, viên đỏ, kích thước 3x6cm bên trong đựng 3 viên nén hình trụ màu hồng và 02 gói ni lông màu đen bên trong là mảnh ni lông màu trắng đựng chất bột màu trắng dạng cục vụn và 01 xe máy nhãn hiệu BOSSCTTY, màu đen, biển kiểm soát 36AA-568.85. D khai nhận đó là ma túy mua về để sử dụng do bản thân D là người nghiện ma túy. Sau đó được bàn giao Lại Văn D cùng vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H điều tra, giải quyết theo thẩm quyền. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Lại Văn D ở Thôn Th, xã Th, huyện H, nhưng không thu được gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số: 2130/PC09 ngày 01/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy, có tổng khối lượng 0,294 gam (không phải hai chín bốn gam) loại **Methamphetamine**. Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy, có tổng khối lượng 0,798 gam (không phải bảy chín tám gam) loại **Heroine**.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai. Ngày 28 tháng 6 năm 2021, bị cáo đi một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu BOSSCTTY, màu đen, biển kiểm soát 36AA-568.85 từ nhà đến khu vực cầu H, thành phố Thanh Hóa, mua ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, với giá 2.000.000 đồng, sau khi mua ma túy xong D điều khiển xe máy BKS 36AA-568.85 về đến khu vực nhà văn hóa Thôn Th, xã Th thì bị kiểm tra, bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 60/CT-VKS HL ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, truy tố bị cáo Lại Văn D, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Căn cứ áp dụng pháp luật Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Mức hình phạt áp dụng đối với Lại Văn D từ (18) đến (24) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy. Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,194g (không thấy một chín bốn gam) là khối lượng của 02 viên nén hình trụ tròn màu hồng và 0,747 (không thấy bảy bốn bảy gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn là mẫu vật còn lại sau giám định. Hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36AA-568.85. Giấy đăng ký xe mang tên Lại Văn D, là tài sản riêng của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. tịch thu sung quỹ nhà nước đối với chiếc xe mô tô trên. (có đăng ký xe kèm theo)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ NQUBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Bị cáo không có ý kiến, quan điểm tranh luận về tội danh và về mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để có cơ hội trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về chứng cứ buộc tội: Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2021, Lại Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36AA-568.85 đến khu vực Thôn Th, xã Th, huyện H, thì Công an xã Th, huyện H, làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đã phát hiện D có hành vi cất giữ ma túy trong túi quần trước bên trái. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với vật chứng được thu giữ, biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến vụ việc, phù hợp với bản kết luận giám định số: 2130/PC09 ngày 01/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, số lượng ma túy là 0,294 g (không thấy hai chín bốn gam), loại Methamphetamine và 0,798 g (không thấy bảy chín tám gam), loại Heroine. Tổng khối lượng hai chất ma túy đã thu giữ quả tang là 1,092 g (Một thấy không chín hai gam). Như vậy, đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Lại Văn D đã thực hiện hành vi mua chất ma túy là Methamphetamine và Heroine để nhằm sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2]. Xét tính chất của vụ án: Tội phạm ma túy là hành vi nguy hiểm cho

xã hội, vì ma túy nói chung có tác hại đến sức khỏe con người và có thể nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Tội phạm về ma túy đã xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, nên cần phải xử lý nghiêm, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Nhận thấy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS theo khoản 1 Điều 52 của BLHS 2015. Bị cáo được xem xét hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ mức hình phạt tù cho bị cáo. Ngoài căn cứ giảm nhẹ trên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ khác.

[4]. Về nhân thân, Ngày 02/02/2015, Lại Văn D bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 03 tháng 9 năm 2015 đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5]. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết lên cho bị cáo mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây nên, để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có tài sản riêng nhưng là phương tiện dùng vào việc phạm tội, là lao động tự do nhưng không có cơ sở chứng minh có nguồn thu nhập ổn định và không có tài riêng nào khác, nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 35 BLHS đối với bị cáo.

[7]. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật, các quyết định tố tụng được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự tố tụng. Quá trình điều tra không có khiếu nại trong hoạt động tố tụng, đảm bảo tính khách quan, minh bạch trong hoạt động điều tra, truy tố, bảo đảm quyền và nghĩa vụ cho những người tham gia tố tụng khi khai báo. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, tố tụng hình sự là đầy đủ và có căn cứ.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định hiện được niêm phong bàn giao không có giá trị sử dụng. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô BKS 36AA-568.85, nhãn hiệu xe Boss CTTY màu sơn đen, số khung: BVLFJ1000330, số máy: MBCTSJ000330, có giấy đăng ký xe cấp ngày 16/9/2019, mang tên Lại Văn D, là tài sản riêng dùng vào việc phạm tội. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 2

Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, để tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Toàn bộ vật chứng đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2021, (có đăng ký xe kèm theo).

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH-14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố: Bị cáo Lại Văn D phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Lại Văn D 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 28/6/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật ma túy còn lại sau giám định là 0,194g (không phải một chín bốn gam Methamphetamine) và 0,747 (không phải bảy bốn bảy gam Hê rô in) dạng chất bột màu trắng dạng cục vụn.

Tịch thu sung quỹ nhà nước Đối với chiếc xe mô tô BKS 36AA-568.85, nhãn hiệu xe Boss CTTY màu sơn đen, số khung: BVLFI1000330, số máy: MBCTSJ000330, có đăng ký cấp ngày 16/9/2019, mang tên Lại Văn D, (có đăng ký xe kèm theo). Toàn bộ vật chứng đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2021.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/ 2016 /UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện H;
- VKS tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện H;
- Thi hành án DS huyện H;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghi